**Trường THCS Thành Công Năm học 2022-2023**

**HƯỚNG DẪN ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II**

 **MÔN LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ 6**

**I. Hướng dẫn ôn tập**

* Nội dung kiến thức:

+ Lịch sử: Bài 14,15.

+ Địa lí: Bài 13,14,15.

* Hình thức: trắc nghiệm (4 điểm) + tự luận (6 điểm).
* Thời gian: 60 phút.

**II. Câu hỏi ôn tập**

**A. Phân môn Lịch sử**

**1. Trắc nghiệm**

**Câu 1:** Theo chính sách cai trị của nhà Hán, đứng đầu châu là chức quan nào?

A. Thứ sử. B. Thái thú. C. Đô úy. D. Lạc tướng.

**Câu 2:** Một trong những sản vật quý mà người Việt phải cống nạp cho chính quyền phương Bắc là:

A. Trầm hương. B. Đồng. C. Tượng gỗ. D. Sắt.

**Câu 3:** Chính quyền đô hộ mở trường học tại các quận nhằm mục đích gì?

A. Dạy tiếng Việt. B. Dạy chữ Hán.

C. Truyền bá chữ Nôm. D. Dạy canh tác nông nghiệp.

**Câu 4:** Các triều đại phong kiến phương Bắc đưa người Hán sang sinh sống với người Việt, mở trường dạy chữ Hán, truyền bá văn hóa Hán vào nước ta nhằm mục đích gì?

A. Khai hóa dân trí . B. Truyền bá tư tưởng tiến bộ.

C. Phát triển văn hóa Việt. D. Đồng hóa dân tộc ta.

**Câu 5:** Hoạt động kinh tế chính của nước ta dưới thời Bắc thuộc là:

A. Trồng lúa nước. B. Thủ công nghiệp.

C. Chăn nuôi. D. Buôn bán.

**Câu 6:** Đặc điểm nổi bật của tình hình nước ta từ năm 179 TCN đến thế kỉ X là:

A. bị các triều đại phong kiến phương Bắc đô hộ.

B. chế độ phong kiến Việt Nam được hình thành và phát triển.

C. sự hình thành và phát triển của nhà nước đầu tiên.

D. quá trình mở rộng lãnh thổ về phía Nam của người Việt.

**Câu 7.** Cuộc khởi nghĩa đầu tiên bùng nổ trong thời Bắc thuộc do ai lãnh đạo?

A. Bà Triệu.                                         B. Hai Bà Trưng.

C. Lý Bí.                                             D. Mai Thúc Loan.

**Câu 8.** Kết quả lớn nhất của cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng là:

A. lật đổ ách cai trị của nhà Hán, giành được độc lập, tự chủ.

B. quân Tô Định phải rút chạy về nước.

C. Trưng Trắc lên làm vua, đóng đô ở Mê Linh.

D. đánh tan quân của Mã Viện.

**Câu 9.** Sự ra đời nước Vạn Xuân gắn liền với cuộc khởi nghĩa:

A. Hai Bà Trưng.                                 B. Lý Bí.

C. Mai Thúc Loan.                              D. Phùng Hưng.

**Câu 10.** Nguyên nhân dẫn đến phong trào đấu tranh của nhân dân ta thời kì Bắc thuộc là:

A. chính quyền đô hộ thực hiện chính sách lấy người Việt trị người Việt.

B. chính sách đồng hoá của chính quyến đô hộ gây tâm lí bất bình trong nhân dân.

C. chính sách áp bức bóc lột hà khắc, tàn bạo của phong kiến phương Bắc và tinh thần đấu tranh bất khuất không cam chịu làm nô lệ của nhân dân ta.

D. do ảnh hưởng của các phong trào nông dân ở Trung Quốc.

**Câu 11.** Địa danh gắn liền với cuộc kháng chiến theo chiến thuật du kích của Triệu Quang Phục chống quân Lương là:

A. động Khuất Lão.                                  B. cửa sông Tô Lịch.

C. thành Long Biên.                                 D. đầm Dạ Trạch.

**Câu 12:**Cuộc khởi nghĩa tiêu biểu cho tinh thần đấu tranh chống áp bức giải phóng dân tộc thời Bắc thuộc của người phụ nữ Việt Nam là:

A. Khởi nghĩa Phùng Hưng. B. Khởi nghĩa Lý Bí.

C. Khởi nghĩa Hai Bà Trưng. D. Khởi nghĩa Mai Thúc Loan.

**2. Tự luận**

**Câu 1:** Nêu những chuyển biến về kinh tế của Việt Nam trong thời Bắc thuộc. Vì sao chính quyền đô hộ giữ độc quyền về sắt?

**Câu 2:** Trong các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu của người Việt từ đầu Công nguyên đến trước thế kỉ X, em hãy trình bày nguyên nhân, diễn biến, kết quả, ý nghĩa lịch sử của cuộc khởi nghĩa mà em thấy ấn tượng nhất.

**Câu 3:** Việc nhân dân ta lập đền thờ Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí… và các vị tướng ở khắp nơi đã nói lên điều gì?

 **B. Phân môn Địa lí**

 **1. Trắc nghiệm**

**Câu 1:** Không khí ở tầng đối lưu không có đặc điểm nào sau đây?

A. Tập trung 80% khối lượng của khí quyển.

B. Tập trung 99% hơi nước trong khí quyển.

C. Càng lên cao nhiệt độ không khí càng tằng.

D. Không khí bị xáo trộn mạnh và thường xuyên.

**Câu 2**: Không khí khô và chuyển động thành luồng ngang là đặc điểm của tầng không khí nào?

A. Tầng đối lưu. B. Tầng bình lưu.

C. Tầng giữa. D. Tầng nhiệt.

**Câu 3:** Đai áp thấp ôn đới nằm ở khoảng vĩ độ nào sau đây?

A. 30 độ B. 60 độ C. 0 độ D. 90 độ

**Câu 4:** Đai áp cao cận nhiệt nằm ở trong khoảng vĩ độ nào?

A. 30 độ B. 60 độ C. 0 độ D. 90 độ

**Câu 5:** Gió thổi một chiều quanh năm từ khoảng 90 độ về khoảng 60 độ được gọi là gió gì?

A. Tín phong B. Tây ôn đới. C. Đông Cực. D. Địa phương.

**Câu 6:** Gió thổi mội chiều quanh năm từ khoảng 30 độ về khoảng 60 độ được gọi là gió gì?

A. Tín phong B. Tây ôn đới. C. Đông Cực. D. Địa phương.

**Câu 7:** Nhiệt độ trung bình năm trên bề mặt Trái Đất cao nhất ở khu vực:

A. xích đạo. B. chí tuyến. C. cực. D. ôn đới.

**Câu 8:** Nhiệt độ trung bình năm trên bề mặt Trái Đất thấp nhất ở khu vực:

A. xích đạo. B. chí tuyến. C. cực. D. ôn đới.

**Câu 9:** Nhiệt độ trung bình năm trên bề mặt Trái Đất:

A. giảm dần từ hai cực về xích đạo. B. tăng dần từ hai cực về xích đạo.

C. tăng dần từ xích đạo về chí tuyến. D. giảm dần từ xích đạo đến chí tuyến.

**Câu 10:** Mây được hình thành khi hơi nước ngưng kết:

A. ở lớp không khí sát mặt đất. B. ở tầng cao của khí quyển.

C. thành từng đám ở độ cao khác nhau. D. ở tầng ngoài cùng của khí quyển.

**Câu 11**: Sương được hình thành khi hơi nước ngưng kết:

A. ở lớp không khí sát mặt đất. B. ở tầng cao của khí quyển.

C. thành từng đám ở độ cao khác nhau. D. ở tầng ngoài cùng của khí quyển.

**Câu 12:** Để phòng tránh thiên tai hiệu quả, chúng ta cần phải:

A. theo dõi bản tin dự báo thời tiết hằng ngày.

B. tiết kiệm điện, nước, khoáng sản.

C. thay đổi lối sống thân thiện với môi trường.

D. tăng cường sử dụng các phương tiện giao thông công cộng.

**Câu 13:** Con người cần làm gì để thích ứng và giảm nhẹ biến đổi khí hậu?

A. Thay đổi lối sống để thân thiện với môi trường.

B. Theo dõi bản tin dự báo thời tiết hằng ngày.

C. Sơ tán người và tài sản ra khỏi vùng nguy hiểm.

D. Sử dụng các nguồn nhiên liệu hóa thạch.

**Câu 14:** Biến đổi khí hậu KHÔNG bao gồm những biểu hiện nào sau đây?

A. Nhiệt độ trung bình Trái Đất tăng lên.

B. Lớp băng tan làm cho mực nước biển dâng.

C. Thiên tai xảy ra thường xuyên và bất thường.

D. Sử dụng nhiều nguồn nguyên liệu hóa thạch.

**Câu 15:** Nguồn cung cấp chính cho hơi nước trong không khí từ đâu?

A. Biển và đại dương. B. Sông Hồ.

C. Sông suối. D. Thực vật.

**2. Tự luận**

**Câu 1:** Cho hình sau:

a) Hãy kể tên các đới khí hậu được đánh số (1), (2),(3) tương ứng trên hình:

(1):……………………………….

(2):……………………………….

(3):……………………………….

b) Trình bày đặc điểm của các đới khí hậu đó theo mẫu sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Đới khí hậu | Vị trí | Nhiệt độ | Lượng mưa | Gió thổi thường xuyên |
|  |  |  |  |  |

**Câu 2:** Cho bảng thông tin sau:

*Bảng thông tin về dự báo thời tiết của TP. Hồ Chí Minh và Hà Nội.*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Địa điểm | Thời tiết | Nhiệt Độ | Độ ẩm | Gió |
| TP. Hồ Chí Minh | Nhiều mâyKhông mưa | 29 độ C | 69% | Gió TâyTốc độ: 2m/s |
| Hà Nội | Ít mây, trờinắng | 15 độ C | 53% | Gió Đông BắcTốc độ 1m/s |

a) Những yếu tố thời tiết được nhắc trên bảng trên là gì?

b) Thời tiết 2 địa điểm có gì khác nhau?

c) Tại sao trên cùng một đất nước nhưng lại có sự khác biệt về thời tiết giữa hai địa điểm đó?